

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày: 11/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lương Đức Hiền

- Ông Võ Nam Phước

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Ngô Thương Tín - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Văn T**, tên gọi khác: **N**; sinh ngày 04/02/2002 tại huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: thôn T, xã C, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, giới tính: nam; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông: Trương Văn Đạt (sinh năm 1978) và bà: Phạm Thị Trang (sinh năm 1979), cùng trú Thanh Tân, Đại Chánh, Đại Lộc, Quảng Nam; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai, chưa có vợ con; tiền án: ngày 23/7/2020, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 01 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” tại Bản án số 32/2020/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/01/2021; tiền sự: ngày 15/6/2021, bị Công an xã C xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi “*Xâm hại đến sức khỏe người khác*”, bị cáo chưa chấp hành quyết định xử phạt; bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 13/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, *có mặt tại phiên tòa.*

- Bị hại: Ông **Nguyễn Trung D**, sinh năm 1960.

Địa chỉ: thôn Tập Phước, xã C, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Nghĩa An thuộc Tổng cục Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Bộ Công an, địa chỉ: xã Cam Chính, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, *có mặt*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Trương Thị H**, sinh năm 1969

Địa chỉ: thôn Tập Phước, xã C, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

- Người làm chứng:

1. Anh **Phạm Ngọc Đ**, sinh năm 1986

Địa chỉ: thôn Tập Phước, xã C, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

2. Anh **Lê Ngọc T**, sinh ngày 10/5/2006

Người giám hộ cho anh Lê Ngọc T: ông **Lê Ngọc Phi** (sinh năm 1981) và bà **Lê Thị Hiền** (sinh năm 1986).

Địa chỉ: thôn Đại Khương, xã C, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

(Bà Hội, anh Đạt, anh Thường, ông Phi và bà Hiền vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 28/3/2022, Trương Văn T cùng với Lê Ngọc T và Phạm Ngọc Đ đang ngồi uống nước trong quán của bà Trương Thị H tại thôn Tập Phước, xã C thì ông Nguyễn Trung D đi bộ đến trước quán để lấy xe mô tô đang để cách vị trí ngồi của Tài khoảng 02 mét. Lúc này ông D đạp khởi động xe mô tô, xe nổ máy xong thì bị tắt máy, ông D đạp nhiều lần và vận tay ga làm tiếng pô xe nổ to và ra nhiều khói. Trương Văn T thấy vậy nên nói ông D “*dắt xe về nhà nê, để chỗ họ uống nước*” thì ông D trả lời lại “*tau thích để ở đây*”, giữa Tài và ông D cãi nhau. Ông D đứng bên trái xe mô tô, cúi người để sửa xe thì Tài đứng dậy, dùng tay phải cầm một vỏ chai thủy tinh nước ngọt hiệu Sting đang để trên bàn của Tài đi đến đứng đối diện vị trí ông D. Tài dùng tay trái nắm lấy cổ áo của ông D kéo ông D đứng dậy, tay phải cầm chai thủy tinh đánh một cái vào vùng đỉnh đầu bên trái của ông D gây thương tích. Ông D đưa hai tay ôm đầu. Tài vẫn cầm vỏ chai thủy tinh trên tay phải và ném mạnh vỏ chai thủy tinh xuống nền bê tông làm vỏ chai bể vỡ thành nhiều mảnh. Anh Đạt nghe tiếng động, phát hiện ra sự việc nên chạy ra can ngăn, kéo Tài đi vào lại quán nước, ông D điều khiển xe mô tô đến trình báo Công an xã C sau đó đến trạm y tế xã C sơ cứu vết thương. Nhận được tin báo, Công an xã C đến hiện trường làm việc và tạm giữ đồ vật liên quan.

Ngày 31/3/2022 và ngày 10/5/2022, ông Nguyễn Trung D có đơn yêu cầu khởi tố vụ án đối với vụ việc nêu trên.

Ngày 04/5/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam có Bản giám định thương tích số 182/GĐTT.22 kết luận giám định thương tích của ông Nguyễn Trung D cụ thể như sau:

“Vùng đỉnh bên trái có vết rách dập da đã lành sẹo hình vòng cung dài 3,3cm, chỗ rộng nhất 0,3cm. Tỷ lệ thương tích: 02% (hai phần trăm). *Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên, lực tác động vừa phải.* Hướng chéch từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải. Bệnh nhân còn đau đầu, chóng mặt do tình trạng chấn động não đã được điều trị nội khoa ổn định. Tỷ lệ thương tích: 05% (năm phần trăm)” và xếp tổng tỷ lệ thương tích: 07% (bảy phần trăm).

Vùng đầu là vùng nguy hiểm (trọng yếu) vì liên quan tương ứng bên trong xương hộp sọ là tổ chức não. Tuy nhiên, trong trường hợp này có vết thương phần mềm vùng đỉnh trái chỉ gây chấn động não đã được điều trị nội khoa ổn định, nếu không cấp cứu kịp thời cũng không gây nguy hiểm đến tính mạng.

Qua nghiên cứu so sánh đối chiếu vật nghi gây thương tích do Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ cung cấp cùng với thương tích chi tiết trên bệnh nhân Nguyễn Trung D, xét thấy vết thương trên là do vật tày có cạnh tác động gây nên, lực tác động vừa phải có **hiều khả năng do vỏ chai nước ngọt bằng thủy tinh, nhãn hiệu Sting gây ra, phần tác động trực tiếp là phần đáy chai (lúc chai chưa vỡ, sau khi**

tác động chai mới vỡ). Với hung khí trên đánh vào vùng đỉnh trái bệnh nhân Nguyễn Trung D với lực tác động vừa phải gây nên vết thương phần mềm, chưa tổn thương đến xương hộp sọ và tổ chức não bên trong nên không có khả năng dẫn đến chết người”.

Ngày 07/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam có Công văn số 787/VPCQCSĐT(DD) đề nghị giải thích cơ chế gây nên thương tích của ông Nguyễn Trung D. Ngày 10/11/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam có Công văn số 193/GDPY về việc giải thích cơ chế gây nên thương tích của ông Nguyễn Trung D:

“Qua so sánh, đối chiếu nội dung Công văn và vật gây thương tích là vỏ chai nước ngọt hiệu Sting do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Nam cung cấp cùng với thương tích chi tiết trên bệnh nhân Nguyễn Trung D. Chúng tôi xét thấy: Có nhiều khả năng bị can (T) đứng ở phía trước đối diện với bị hại D, tay trái của bị can T cầm cổ áo của bị hại D kéo sát lại gần và nghiêng về bên trái của bị can, lúc đó phần đầu của bị hại cũng nghiêng theo về bên trái của bị can, tay phải của bị can cầm cổ chai thủy tinh sting giơ lên cao đánh xuống theo hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, từ trái sang phải của bị hại là phù hợp”.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) túi ni lông bên trong đựng các mảnh vỡ thủy tinh của vỏ chai nước ngọt nhãn hiệu Sting (Vật chứng được niêm phong, hiện do chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ quản lý).

Tại cáo trạng số 28/CT-VKSĐL ngày 24/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Trương Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015. Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trương Văn T từ 21 (Hai mươi một) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Về dân sự đề nghị công nhận thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, buộc bị cáo T bồi thường cho ông D số tiền 5.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình vô cớ dùng chai thủy tinh đánh vào vùng đầu gây ra thương tích 07% cho bị hại Nguyễn Trung D, đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Trung D khẳng định thương tích 07% của ông D do một mình bị cáo T dùng vỏ chai thủy tinh gây ra. Ông Nguyễn Trung D có đơn yêu cầu khởi tố vụ án. Tại phiên tòa ông D vẫn giữ yêu cầu khởi tố vụ án nhưng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo T.

Về dân sự: Bị hại Nguyễn Trung D yêu cầu bị cáo T chịu trách nhiệm bồi thường cho ông D số tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 5.000.000 (Năm triệu) đồng. Bị cáo T đồng ý với yêu cầu của ông D.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trương Thị H và những người làm chứng Lê Ngọc T, Phạm Ngọc Đ khai về nội dung vụ án phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình mà đã được Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử phổ biến về quyền, nghĩa vụ của mình trong từng giai đoạn tố tụng và tự khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về tội danh và khung hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các biên bản sự việc, kết quả thực nghiệm điều tra, kết luận giám định, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định được: Khoảng 15 giờ ngày 28/3/2022, tại thôn Tập Phước, xã C, huyện Đ, Trương Văn T vô cớ cầm một vỏ chai thủy tinh hiệu Sting bằng tay phải đánh một cái vào vùng đỉnh đầu bên trái của ông Nguyễn Trung D bằng một lực tác động vừa phải, gây thương tích 07%. Ông Bị cáo, bị hại và những người làm chứng đều khai thương tích của ông D do một mình bị cáo T gây ra. Lỗi của vụ án thuộc về bị cáo. Ông Nguyễn Trung D có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trương Văn T đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” với hai tình tiết định khung “*dùng hung khí nguy hiểm*” và “*có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Trương Văn T là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, hiểu biết pháp luật nhưng bị cáo vô cớ cầm vỏ chai thủy tinh đánh vào vùng đầu của ông D gây thương tích. Hành vi của bị cáo không chỉ gây tổn hại về sức khỏe cho ông D mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự, trị an trên địa bàn xã C, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần có hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác bị xử lý hình sự và hành chính nhưng không ăn năn hối cải, thể hiện bản tính côn đồ, coi thường tính mạng và sức khỏe của người khác, bất chấp pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt nghiêm nhằm để răn đe bị cáo và ngăn ngừa tội phạm.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo Trương Văn T có tiền án, tại Bản án số 32/2020/HS-ST ngày 23/7/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, đến ngày 08/01/2021 mới chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích nên bị áp dụng tình tiết “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội; tại phiên tòa bị hại Nguyễn Trung D xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.4] *Về trách nhiệm dân sự*: Xét thỏa thuận giữa bị cáo T và bị hại Nguyễn Trng Dũng về việc bị cáo T chịu trách nhiệm bồi thường cho ông D số tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 5.000.000 (*Năm triệu*) đồng là đúng pháp luật, phù hợp với thực tế và không trái đạo đức xã hội nên công nhận.

[2.5] *Về xử lý vật chứng*: Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, xét thấy cần tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi ni lông bên trong đựng các mảnh vỡ thủy tinh của vỏ chai nước ngọt nhãn hiệu Sting là vật chứng vụ án, hiện không còn giá trị sử dụng.

[3] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố**: Bị cáo Trương Văn T phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”
- **Áp dụng**: điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*).
- **Xử phạt**: Bị cáo Trương Văn T **01 (Một)** năm **09 (Chín)** tháng tù.
Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam: ngày 13/7/2022.
- **Về trách nhiệm dân sự**: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự 2015, các Điều 590, 357, 468 Bộ luật dân sự 2015:

Buộc bị cáo Trương Văn T chịu trách nhiệm bồi thường cho bị hại Nguyễn Trung D số tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm theo thỏa thuận giữa các bên là 5.000.000 (*Năm triệu*) đồng.

Thời hạn bồi thường tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bị hại Nguyễn Trung D có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bị cáo Trương Văn T còn phải chịu khoản tiền lãi tính trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định của pháp luật là 10%/năm.

- **Về vật chứng**: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi ni lông bên trong đựng các mảnh vỡ thủy tinh của vỏ chai nước ngọt nhãn hiệu Sting là vật chứng vụ án, hiện không còn giá trị sử dụng. (*Vật chứng được niêm phong, hiện do chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ quản lý*).

- **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Trương Văn T phải chịu 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu TAND tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q.Nam
- VKSND H. Đại Lộc
- Công an H. Đại Lộc
- Bị cáo, bị hại, người liên quan
- Chi cục THADS H.Đại Lộc
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ái Linh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q.Nam
- VKSND H. Đại Lộc
- Công an H. Đại Lộc
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại,
người liên quan
- Chi cục THADS H.Đại Lộc
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ái Linh

